



Giá trị đóng cửa	<b>921.05</b>
Biến động (%)	<b>-25.42 (-2.69%)</b>
KL(triệu CP)	456.06
Giá trị (tỷ đồng)	9,019.36
SLCP tăng giá	66
SLCP giảm giá	365
SLCP đứng giá	46

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

	HSX	HNX
<b>Mua</b>	715.4	4.6
<b>Bán</b>	1,194.4	5.8
<b>GTGD ròng</b>	<b>-479.0</b>	<b>-1.2</b>

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch (28/10) với diễn biến thận trọng. Áp lực bán tiếp tục dâng cao đã đẩy hàng loạt cổ phiếu trụ cột lùi xuống dưới mốc tham chiếu. Các chỉ số thị trường đều mở cửa phiên trong sắc đỏ trước áp lực bán mạnh. Hiện tại, các cổ phiếu như VCG, VIB, ACV, MSN, VNM, PLX, VRE, MWG... đều chìm trong sắc đỏ. Trong đó, VCG giảm 1.5%, VIB giảm 1.2%, MSN giảm 1.3%, VNM giảm 1%.

- Tạm dừng phiên sáng, VN-Index giảm 7.09 điểm (-0.75%) xuống 939.38 điểm. Càng về cuối phiên sáng, áp lực bán trên thị trường càng mạnh khiến các chỉ số chìm trong sắc đỏ. Đà giảm diễn ra trên hầu hết các nhóm ngành, từ ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, xây dựng, dầu khí, khu công nghiệp... Ở nhóm Bluechips hiện chỉ có GAS, VIC, SAB, VJC giữ được sắc xanh, nhưng đà tăng là khá "yếu" và không đủ giúp thị trường tránh khỏi việc giảm sâu.

- Phiên giao dịch chiều diễn ra với áp lực bán dồn dập trên cả 3 sàn. Đà giảm vào cuối phiên tiếp tục bị nới rộng thêm khi lực bán giá thấp vẫn liên tục xuất hiện. BVH giảm đến 6.6%, HDB giảm 6.3%, VRE giảm 5.6%, VIC giảm 5.2%. Bên cạnh VIC, 2 cổ phiếu thuộc top vốn hóa thị trường là VNM và VHM cũng đều giảm trên 2% và tạo ra áp lực rất lớn lên VN-Index.

- Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm **25.42 điểm (-2.69%)** xuống mức **921.05** điểm. Toàn sàn có **66** mã tăng, **365** mã giảm và **46** mã đứng giá.

- Thanh khoản thị trường phiên hôm nay tăng so với phiên trước. Tổng khối lượng giao dịch toàn phiên đạt 456.06 triệu cổ phiếu, trị giá 9,019.36 tỷ đồng. (Trong đó GDTT đạt hơn 770.0 tỷ đồng).

- Khối ngoại phiên hôm nay bán ròng trên HSX với giá trị 479.0 tỷ đồng. Trên HNX khối này bán ròng với giá trị 1.2 tỷ đồng.

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường khép lại phiên giao dịch với diễn biến tiếp tục điều chỉnh mạnh khi chỉ số VN-Index có mức giảm 2.69%, nhóm các cổ phiếu vốn hóa lớn gặp áp lực bán mạnh và lan ra nhiều nhóm cổ phiếu trên thị trường. Chỉ số VN-Index tiếp tục ghi nhận phiên giảm điểm thứ 3 liên tiếp với cường độ mạnh hơn khi xuất hiện áp lực bán tháo diễn ra ở nhiều nhóm cổ phiếu. Quan sát thị trường trong phiên giao dịch hôm nay có thể nhận thấy với áp lực bán tháo mạnh về cuối ngày thể hiện việc chủ động thoát khỏi thị trường ở 1 bộ phận nhà đầu tư ở thời điểm hiện tại điều này đã gây áp lực khá lớn lên chỉ số VN-Index về cuối ngày. Về mặt kỹ thuật, vùng hỗ trợ của chỉ số VN-Index tại mức 900±5 điểm là chốt chặn khá quan trọng trong các phiên giao dịch tới. Vì vậy NĐT cần có sự thận trọng, ưu tiên việc quản trị rủi ro cho danh mục ở thời điểm hiện tại và có thể xem xét đưa tỷ trọng nắm giữ trong danh mục ở mức cân bằng 40 – 50% cho mục tiêu trung, dài hạn. Nhà đầu tư đang có tỷ trọng cổ phiếu cao tiếp tục xem xét bán hạ giảm tỷ trọng về mức an toàn ở các nhịp hồi phục của chỉ số. Các nhà đầu tư đang nắm giữ tiền mặt cao hoặc đã bán trước đó tạm thời quan sát mức độ điều chỉnh của chỉ số trong các phiên giao dịch tới tại mốc hỗ trợ mà chúng tôi đề cập ở trên để ra quyết định giải ngân hợp lý.



## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến
1	REE	Nắm Giữ	17/03/2020	41.75	28.5	46.5%	34.0	19.3%	25.5	-10.5%
2	FPT	Nắm Giữ	28/07/2020	50.70	44.7	13.4%	55.0	23.0%	40.0	-10.5%
3	PPC	Nắm Giữ	09/09/2020	22.50	24.4	-7.8%	30.0	23.0%	22.0	-9.8%

## TIN TỨC NỔI BẬT

**Thị trường châu Á trái chiều, thận trọng trước nguy cơ từ Covid-19.** Chỉ số MSCI châu Á – Thái Bình Dương không gồm Nhật Bản giảm 0,11%. Thị trường Trung Quốc trái chiều từ đầu phiên với Shanghai Composite tăng 0,14% còn Shenzhen Component giảm 0,41%. Tại Nhật Bản, Nikkei 225 giảm 0,32% còn Topix giảm 0,61%. Thị trường Hàn Quốc đi lên với Kосpi tăng 0,12%. Chỉ số ASX 200 của Australia tăng 0,1%. Giá dầu đi xuống trong phiên giao dịch sáng nay ở châu Á. Giá dầu Brent tương lai giảm 1,58% xuống 40,55 USD/thùng, giá dầu WTI tương lai giảm 1,84% xuống 38,84 USD/thùng. Về số liệu kinh tế, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trong tháng 9 của Australia tăng 1,6% so với quý trước đó. CPI quý II từng "giảm kỷ lục" 1,9%, theo cục thống kê Australia. (Link: <https://ndh.vn/quoc-te/thi-truong-chau-a-trai-chieu-than-trong-truoc-nguy-co-tu-covid-19-1278881.html>)

**Sản lượng tại Mỹ giảm do bão, giá dầu tăng 2%.** Giá dầu Brent tương lai tăng 75 cent, tương đương 1,9%, lên 41,21 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 1,01 USD, tương đương 2,6%, lên 39,57 USD/thùng. Các công ty như BP, Chevron, Shell và Equinor ASA đều đã sơ tán các giàn khoan hoặc đóng cửa các cơ sở dầu mỏ. Hiện tại, sản lượng khai thác tại vịnh Mexico đã giảm 16%, tương đương 294.000 thùng/ngày, do ảnh hưởng từ bão Zeta. Trung tâm Bảo Quốc gia Mỹ (NHC) cho biết Zeta đã suy yếu hơn so với ngày 26/10. Ảnh hưởng của bão đến giá dầu có thể chỉ trong chốc lát trong khi lực cầu được dự báo tiếp tục suy yếu do số ca nhiễm Covid-19 mới tăng. (Link: <https://ndh.vn/nang-luong/san-luong-tai-my-giam-do-bao-gia-dau-tang-2-1278867.html>)

**PLC: Tiêu thụ nhựa đường tăng, Hóa dầu Petrolimex lãi quý III tăng 64%.** Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex (HNX: PLC) công bố BCTC hợp nhất quý III với doanh thu thuần tăng 15% đạt 1.345 tỷ đồng và lãi sau thuế cổ đông công ty mẹ đạt 43 tỷ đồng, tăng 64%. Biên lãi gộp của doanh nghiệp cải thiện từ 15% lên 18,2%, lợi nhuận gộp tăng 39% đạt 245 tỷ đồng. Chi phí bán hàng tăng 10% lên 112 tỷ và chi phí quản lý tăng 237% lên 54 tỷ đồng. Doanh nghiệp cho biết sản lượng tiêu thụ ngành nhựa đường tăng cao đã giúp tổng doanh thu tăng 15% so với cùng kỳ năm trước. Chi phí kinh doanh tăng theo sản lượng như vận chuyển, hỗ trợ bán hàng và trích lập dự phòng công nợ khó đòi của ngành hàng nhựa đường. (Link: <https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/tieu-thu-nhua-duong-tang-hoa-dau-petrolimex-lai-quy-iii-tang-64-1278887.html>)

**GIL: Thay đổi cơ cấu mặt hàng, GIL báo lãi quý 3 gấp 3 lần cùng kỳ.** CTCP Sản xuất Kinh doanh và Xuất nhập khẩu Bình Thạnh (Gilimex, HOSE: GIL) vừa công bố BCTC hợp nhất quý 3 với lãi ròng tăng vọt lên mức 87 tỷ đồng, gấp 3 lần con số cùng kỳ. Trong quý 3, doanh thu thuần ghi nhận tăng 36% so với cùng kỳ, lên hơn 907 tỷ đồng và lãi gộp tăng mạnh 98%, đạt 167 tỷ đồng. Doanh thu hoạt động tài chính cũng tăng 48%, ghi nhận hơn 11 tỷ đồng chủ yếu đến từ lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện. Trong kỳ, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp cũng lần lượt tăng 40% và 20% so với cùng kỳ. Kết quả, lãi ròng của GIL tăng mạnh lên mức 87 tỷ đồng, gấp 3 lần con số cùng kỳ. Theo giải trình của GIL, nguyên nhân là do quý 3 năm nay doanh thu tăng và có thay đổi cơ cấu mặt hàng xuất bán trong kỳ. (Link: <https://vietstock.vn/2020/10/thay-doi-co-cau-mat-hang-gil-bao-lai-quy-3-gap-3-lan-cung-ky-737-802726.htm>)

## TOP 5 GIAO DỊCH THỎA THUẬN

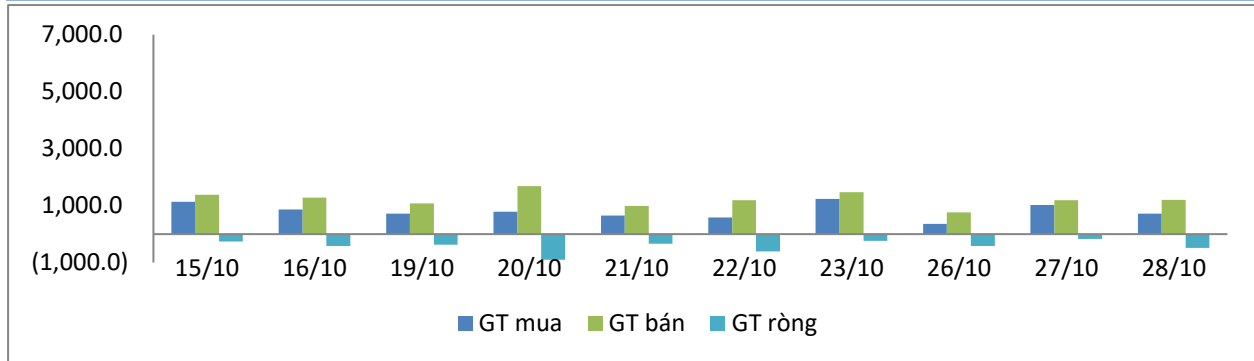
MÃ CK	KHỐI LƯỢNG (CP)	GTGD (Tỷ đồng)
<b>HSX</b>		
TCB	6,841,719	169.0
SGN	1,207,518	92.8
VIC	849,800	88.8
VPB	2,090,527	51.7
PNJ	507,700	35.0
<b>HNX</b>		
VCG	3,194,000	130.1
TAR	886,700	17.7
SHN	2,155,004	16.3
THD	180,000	15.2
NVB	800,000	7.9

## TOP 5 GIÁ TRỊ GIAO DỊCH

MÃ CK	KHỐI LƯỢNG (CP)	GTGD (Tỷ đồng)
<b>HSX</b>		
HPG	25,663,180	793.9
TCB	32,092,220	733.7
MSN	4,631,980	401.7
STB	22,628,960	302.4
VNM	2,609,180	281.3
<b>HNX</b>		
ACB	14,911,600	358.5
SHB	4,074,800	62.7
PVS	3,905,500	51.5
SHS	4,056,700	50.5
VCS	672,100	49.5

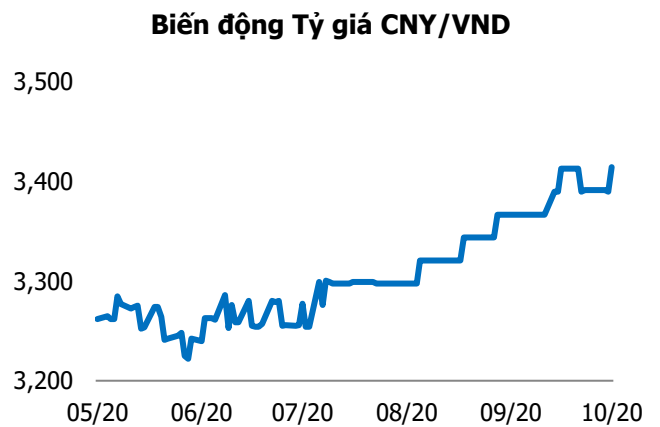
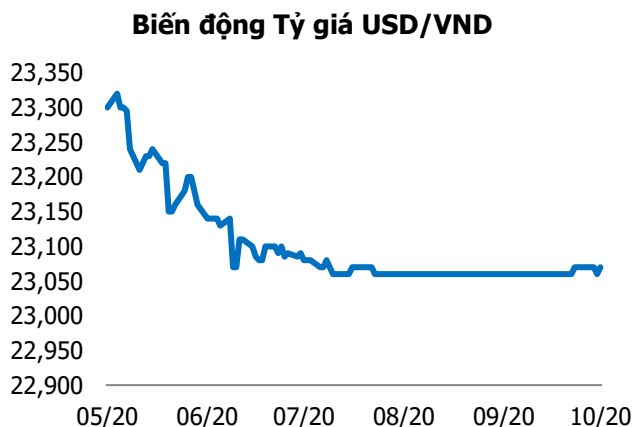
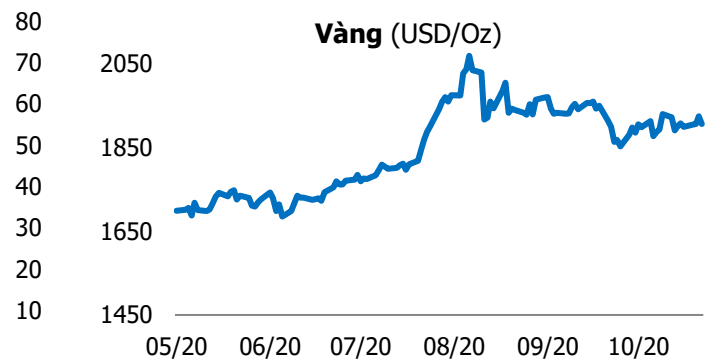
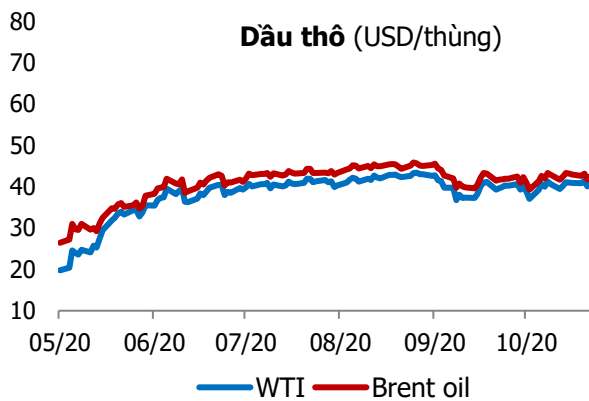
## GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	GT Mua (Tỷ )	% Thị trường	GT Bán (Tỷ)	% Thị trường	Mua-Bán
<b>HSX</b>	715.4	7.93	1,194.4	13.24	<b>-479.0</b>
<b>HNX</b>	4.6	0.44	5.8	0.56	<b>-1.2</b>
<b>Tổng số</b>	<b>720.0</b>		<b>1,200.2</b>		<b>-480.2</b>



HSX			
Top 5 mua ròng		Top 5 bán ròng	
Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)	Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)
HSG	34.3	MSN	303.2
VHM	19.0	VRE	57.0
CTG	18.5	HPG	55.8
SBT	17.2	VIC	41.4
FUEVFVND	12.9	HDB	39.3

HNX			
Top 5 mua ròng		Top 5 bán ròng	
Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)	Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)
BAX	1.10	VCG	1.65
SHB	0.95	DNP	0.70
PLC	0.37	NTP	0.69
SD5	0.37	IDC	0.64
IDV	0.33	TNG	0.50



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi TCSC dựa vào các nguồn thông tin mà TCSC coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích TCSC. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

TCSC có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

### © Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công (TCSC)

Lầu 2, Số 6 Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 38270527 | Fax: (028) 38218010

E-mail:

Web: [www.tcsc.vn](http://www.tcsc.vn)